

Số: 35 /2016/NQ-HĐND

Bà Rịa- Vũng Tàu, ngày 04 tháng 8 năm 2016

NGHỊ QUYẾT

**Ban hành Quy chế tiếp công dân của Thường trực Hội đồng nhân dân
và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu
Khoá VI, Nhiệm kỳ 2016 - 2021**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU
KHOÁ VI, KỲ HỌP THỨ HAI**

- Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
- Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;
- Căn cứ Luật Tiếp công dân ngày 25 tháng 11 năm 2013;
- Xét Tờ trình số 28/TTr-HĐND ngày 12 tháng 7 năm 2016 của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh; Báo cáo thẩm tra số 51/BC-BPC ngày 25 tháng 7 năm 2016 của Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Ban hành kèm theo Nghị quyết này Quy chế Tiếp công dân của Thường trực Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu Khóa VI, Nhiệm kỳ 2016 - 2021.

Điều 2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân, đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu Khóa VI, Kỳ họp thứ Hai thông qua ngày 04 tháng 8 năm 2016 và có hiệu lực từ ngày 14 tháng 8 năm 2016./.

Nơi nhận:

- UBND Quốc hội, Chính phủ;
- Bộ Tư pháp (Cục kiểm tra văn bản);
- TTr.Tỉnh ủy, Đoàn ĐBQH tỉnh;
- TTr.HĐND, UBND, UBMTTQVN tỉnh;
- Các Ban HĐND, đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể trong tỉnh;
- TTr.HĐND, UBND các huyện, thành phố thuộc tỉnh;
- Trung tâm Công báo và Tin học tỉnh;
- Website HĐND tỉnh;
- Báo Bà Rịa-Vũng Tàu, Đài PTTH tỉnh;
- Lưu: VT, TTr HĐND.PC2.

CHỦ TỊCH



The seal is circular with a five-pointed star in the center. The text around the star reads 'HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU' at the top and 'CHỦ TỊCH' at the bottom. A signature is written across the seal.

Nguyễn Hồng Lĩnh

QUY CHẾ

**Tiếp công dân của Thường trực Hội đồng nhân dân
và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu,
Khóa VI, Nhiệm kỳ 2016-2021.**

*(Ban hành kèm theo Nghị quyết số 35 /2016/NQ-HĐND
ngày 04 tháng 8 năm 2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu)*

Chương I NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định về hoạt động tiếp công dân; tiếp nhận, phân loại, xử lý đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của cơ quan, tổ chức, cá nhân gửi đến Thường trực Hội đồng nhân dân, đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh; việc đôn đốc kiểm tra, giám sát giải quyết đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của công dân.

Điều 2. Mục đích của việc tiếp công dân

Thường trực Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tiếp công dân nhằm:

1. Thu thập ý kiến, nguyện vọng, kiến nghị, phản ánh của công dân;
2. Giải thích, tuyên truyền chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước cho công dân; hướng dẫn, giúp đỡ công dân thực hiện quyền khiếu nại, tố cáo đúng pháp luật;
3. Nhận đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của công dân để chuyển đến cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền giải quyết trả lời cho công dân theo quy định của pháp luật.

Điều 3. Trách nhiệm tiếp công dân và tổ chức việc tiếp công dân

Thường trực Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh có trách nhiệm tiếp công dân đến khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh.

Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh thay mặt Hội đồng nhân dân tỉnh tiếp công dân và có trách nhiệm tổ chức để đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tiếp công dân.

Điều 4. Nguyên tắc tiếp công dân

1. Việc tiếp công dân của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh phải đảm bảo công khai, dân chủ, kịp thời; thủ tục đơn giản, thuận tiện; giữ bí mật và bảo đảm an toàn cho người tố cáo theo quy định của pháp luật; bảo đảm khách quan, bình đẳng, không phân biệt đối xử trong khi tiếp công dân.

2. Tôn trọng, tạo điều kiện thuận lợi cho công dân thực hiện việc khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh theo quy định của pháp luật.

Điều 5. Nơi tiếp công dân

Địa điểm tiếp công dân của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh:

1. Trụ sở Tiếp công dân tỉnh và Phòng Tiếp công dân của Hội đồng nhân dân tỉnh.

2. Tại nơi tiếp công dân ở địa phương mà đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh ứng cử theo sự bố trí của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh.

Trường hợp đại biểu Hội đồng nhân dân chuyển công tác đến địa phương khác trong tỉnh thì thực hiện việc tiếp công dân ở nơi chuyển đến.

Chương II HOẠT ĐỘNG TIẾP CÔNG DÂN

Điều 6. Tiếp công dân của Thường trực HĐND tỉnh

1. Chủ tịch Hội đồng nhân dân tỉnh trực tiếp tiếp công dân 01 ngày/quý, định kỳ vào ngày 15 của tháng cuối cùng của quý; Đại diện Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh tiếp công dân định kỳ vào ngày 15 hàng tháng, nếu trùng vào ngày thứ bảy hoặc chủ nhật thì chuyển sang ngày thứ 2 liền kề tại Phòng Tiếp công dân của Hội đồng nhân dân tỉnh.

2. Lịch tiếp công dân được niêm yết công khai tại Trụ sở Hội đồng nhân dân tỉnh và nơi tiếp công dân; đồng thời, công bố trên các phương tiện thông tin đại chúng của tỉnh.

Thời gian, địa điểm, nội dung tiếp công dân được thông báo đến các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan.

3. Thường trực Hội đồng nhân dân gửi kế hoạch tiếp công dân đến Ủy ban nhân dân tỉnh, Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, mời đại diện các sở, ngành, cơ quan, đơn vị, tổ chức có liên quan cùng dự tiếp công dân khi cần thiết.

Điều 7. Tiếp công dân của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh

1. Đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tiếp công dân ít nhất 03 tháng một lần, tại nơi tiếp công dân ở địa phương mà đại biểu ứng cử theo sự tổ chức, phân công của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân gửi kế hoạch tiếp công dân của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh đến Ủy ban nhân dân và Ủy ban Mặt trận tổ quốc Việt Nam địa phương nơi đại biểu ứng cử, mời đại diện các sở, ngành, cơ quan, đơn vị, tổ chức có liên quan cùng dự tiếp công dân khi cần thiết.

Lịch tiếp công dân được niêm yết công khai tại nơi tiếp công dân, đồng thời, công bố trên các phương tiện thông tin đại chúng ở địa phương.

3. Trường hợp không thể thực hiện việc tiếp công dân theo lịch tiếp công dân đã được công bố có lý do chính đáng thì đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh có trách nhiệm thông báo đến Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh.

Điều 8. Tiếp nhận đơn đăng ký

Văn phòng Hội đồng nhân dân tỉnh tiếp nhận đơn đăng ký gặp Thường trực Hội đồng nhân dân, đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh do công dân gửi trực tiếp hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính; tiến hành thẩm tra, xác minh nội dung vụ việc trình Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh.

Điều 9. Chuẩn bị tiếp công dân

Định kỳ vào ngày 05 hàng tháng, Văn phòng Hội đồng nhân dân tỉnh chuẩn bị hồ sơ, tổng hợp báo cáo, thống kê danh sách công dân đăng ký gặp Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh trình Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét quyết định đối tượng, thời gian, địa điểm Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh tiếp công dân hoặc tổ chức cho đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tiếp công dân.

Văn phòng Hội đồng nhân dân tỉnh chịu trách nhiệm phát hành thư mời chậm nhất 05 ngày trước thời điểm tiếp công dân.

Điều 10. Trình tự tiếp công dân

Bước 1: Văn phòng Hội đồng nhân dân tỉnh điểm danh, lập danh sách đại diện các cơ quan dự tiếp công dân và danh sách công dân được mời.

Yêu cầu công dân nêu rõ tên, địa chỉ, xuất trình giấy tờ tùy thân, giấy giới thiệu, giấy ủy quyền (nếu có). Trường hợp có nhiều người khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh về cùng một nội dung thì yêu cầu cử người đại diện trực tiếp trình bày nội dung sự việc.

Bước 2: Đại diện Văn phòng Hội đồng nhân dân tỉnh tuyên bố lý do buổi tiếp công dân, giới thiệu thành phần tham dự, người chủ trì, thư ký ghi biên bản tiếp công dân.

Bước 3: Đại diện Thường trực Hội đồng nhân dân hoặc đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh chủ trì:

- Đề nghị công dân trình bày ý kiến, cung cấp các văn bản, tài liệu có liên quan.
- Yêu cầu các ngành chức năng báo cáo, trao đổi những vấn đề có liên quan.
- Hướng dẫn, giúp đỡ công dân thực hiện quyền khiếu nại, tố cáo theo quy định của pháp luật.

Bước 4: Nhận đơn của công dân để chuyển đến cơ quan, tổ chức, đơn vị có thẩm quyền giải quyết theo quy định của pháp luật.

Điều 11. Yêu cầu của việc tiếp công dân

1. Giữ bí mật họ, tên, địa chỉ, bút tích của người tố cáo trừ khi người tố cáo đồng ý công khai.
2. Đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tổng hợp ý kiến, kiến nghị, đơn khiếu nại, tố cáo của công dân tại buổi tiếp công dân báo cáo Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh.
3. Văn phòng Hội đồng nhân dân tỉnh dự thảo, phát hành thông báo ý kiến kết luận của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh về việc tiếp công dân đến các cơ quan, đơn vị và công dân có liên quan.

Điều 12. Quyền và nghĩa vụ của công dân khi đến khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh.

Khi đến tham dự buổi tiếp công dân, người khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh có các quyền và nghĩa vụ quy định tại Điều 7 Luật Tiếp công dân.

Điều 13. Việc từ chối tiếp công dân

Người tiếp công dân được quyền từ chối tiếp khi công dân vi phạm các quy định tại Điều 9 Luật Tiếp công dân nhưng phải giải thích cho công dân được biết lý do từ chối tiếp.

Chương III

TIẾP NHẬN, XỬ LÝ KHIẾU NẠI, TỐ CÁO, KIẾN NGHỊ, PHẢN ÁNH VÀ ĐƠN ĐỐC, KIỂM TRA, GIÁM SÁT VIỆC GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI, TỐ CÁO CỦA CÔNG DÂN

Điều 14. Nguyên tắc xem xét, xử lý đơn

Đơn, thư của cá nhân, tổ chức gửi đến Hội đồng nhân dân tỉnh, Thường trực, các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh, đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh thì xem xét xử lý như sau:

1. Những đơn, thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh thuộc thẩm quyền xem xét, giải quyết của cơ quan, tổ chức, đơn vị nào thì chuyển đến cơ quan, tổ chức, đơn vị đó để xem xét, giải quyết theo quy định của pháp luật.

2. Việc tiếp nhận, xử lý bước đầu, phân loại, chuyển nội dung khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh đến cơ quan, tổ chức, đơn vị, người có thẩm quyền thụ lý, giải quyết được thực hiện theo quy định tại Điều 25, Điều 26 của Luật Tiếp công dân.

3. Không xem xét, chuyển những đơn thư khiếu nại, tố cáo giấu tên, không rõ địa chỉ cụ thể, không có chữ ký hoặc điểm chỉ trực tiếp mà sao chụp chữ ký hoặc những đơn khiếu nại, tố cáo đã được cấp có thẩm quyền giải quyết mà người gửi đơn không còn quyền khiếu nại, tố cáo tiếp theo quy định của pháp luật.

Điều 15. Trách nhiệm thông báo về việc giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh được chuyển đến

1. Cơ quan, tổ chức, người có thẩm quyền nhận được khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh do Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh, đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh chuyển đến có trách nhiệm:

a) Thông báo việc tiếp nhận, xử lý khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh cho cơ quan, đại biểu đã chuyển đơn đến trong thời hạn 07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được đơn chuyển đến.

b) Xem xét, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh theo quy định của Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo, pháp luật có liên quan và thông báo kết quả giải quyết đến cơ quan, đại biểu đã chuyển đơn biết trong thời hạn 07 ngày làm việc, kể từ ngày vụ việc đã được giải quyết.

Trường hợp vụ việc đã được giải quyết thì thông báo ngay cho cơ quan, đại biểu đã chuyển đơn biết.

2. Thường trực, các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh, đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh có trách nhiệm thông báo kết quả xử lý khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh đến người đã gửi đơn theo quy định tại Điều 28 của Luật Tiếp công dân.

Điều 16. Quan hệ phối hợp trong việc tiếp công dân

Định kỳ 03 tháng một lần, Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh có trách nhiệm chủ trì phối hợp với Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh (mời lãnh đạo Ban Nội chính tỉnh ủy, lãnh đạo Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh cùng tham dự) nghe Ủy ban nhân dân tỉnh, các sở, ngành thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo về việc giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh do Thường trực, các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh, đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh, Đoàn Đại biểu Quốc hội và đại biểu Quốc hội ở địa phương chuyển đến.

Điều 17. Trách nhiệm theo dõi, đơn đốc việc giải quyết khiếu nại, tố cáo

1. Trong trường hợp cho rằng việc giải quyết khiếu nại, tố cáo không đúng với quy định của pháp luật thì Thường trực, các Ban Hội đồng nhân dân, đại biểu Hội đồng nhân dân trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình có quyền yêu cầu người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị có thẩm quyền giải quyết xem xét lại; trường hợp vẫn không đồng ý với kết quả giải quyết lại thì có quyền yêu cầu cơ quan, tổ chức, cá nhân cấp trên của người đứng đầu đó xem xét.

2. Trường hợp không đồng ý với kết quả giải quyết của cấp trên của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị có thẩm quyền thì Thường trực, các Ban Hội đồng nhân dân, đại biểu Hội đồng nhân dân thực hiện việc giám sát theo quy định của pháp luật.

Chương IV

TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC CƠ QUAN LIÊN QUAN

Điều 18. Trách nhiệm của các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh

Các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh có trách nhiệm giúp Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh trong việc xem xét, xử lý những đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của công dân thuộc lĩnh vực có liên quan theo sự phân công của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh.

Điều 19. Trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị, tổ chức trên địa bàn tỉnh

UBND cấp huyện, cấp xã trên địa bàn tỉnh tạo điều kiện về địa điểm tiếp công dân tại nơi tiếp công dân ở địa phương đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh ứng cử; Các sở, ngành, cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân hữu quan trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình có trách nhiệm phối hợp chuẩn bị và tham dự đầy đủ các buổi tiếp công dân của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh khi có yêu cầu.

Điều 20. Nhiệm vụ của Văn phòng Hội đồng nhân dân tỉnh

1. Tham mưu, phục vụ Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tiếp công dân; thông báo ý kiến kết luận của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh về việc tiếp công dân; cung cấp thông tin, tư liệu có liên quan khi được yêu cầu; bố trí công chức chuyên môn để ghi chép nội dung việc tiếp công dân, nhận các thông tin, tài liệu do công dân cung cấp.

2. Cử đại diện phối hợp với Ban tiếp công dân tỉnh thực hiện việc tiếp công dân tại Trụ sở tiếp công dân chung của tỉnh; trực tiếp công dân thường xuyên tại Phòng tiếp công dân của Hội đồng nhân dân tỉnh; tiếp nhận khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của công dân và các tài liệu có liên quan mà công dân cung cấp; giải thích, hướng dẫn công dân thực hiện quyền khiếu nại, tố cáo.

3. Tham mưu Thường trực, các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh, đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh xử lý đơn, chuyển đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh đến cơ quan, tổ chức, đơn vị có thẩm quyền giải quyết và theo dõi, đôn đốc việc giải quyết.

4. Định kỳ (tháng, quý, sáu tháng, năm) tổng hợp báo cáo Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh về hoạt động tiếp công dân, tiếp nhận, xử lý đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của công dân gửi đến Thường trực, các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh.

5. Tham mưu Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh chuẩn bị nội dung họp định kỳ (03 tháng một lần) để nghe Ủy ban nhân dân tỉnh và các sở, ngành có liên quan báo cáo về tình hình, kết quả việc giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của các cơ quan, đơn vị liên quan.

6. Thông báo lịch tiếp công dân, thời gian, địa điểm tiếp công dân đến Báo, Đài và các cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân có liên quan; niêm yết lịch tiếp công dân tại nơi tiếp công dân.

7. Bố trí Phòng tiếp công dân của Hội đồng nhân dân tỉnh, trang bị phương tiện, các điều kiện làm việc cần thiết phục vụ cho việc tiếp công dân. Phối hợp với các cơ quan liên quan trong việc bảo đảm an ninh trật tự nơi tiếp công dân.

Chương V

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 21. Mỗi quan hệ phối hợp tổ chức thực hiện

Trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ của mình, Văn phòng Hội đồng nhân dân tỉnh có trách nhiệm phối kết hợp chặt chẽ với Văn phòng Ủy ban nhân dân các cấp đảm bảo điều kiện cần thiết để Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh thực hiện việc tiếp công dân theo quy định của pháp luật.

Điều 22. Điều kiện đảm bảo đối với công tác tiếp công dân

Kinh phí đảm bảo đối với công tác tiếp công dân được sử dụng từ nguồn ngân sách nhà nước, bố trí trong dự toán ngân sách hàng năm của Hội đồng nhân dân tỉnh và được giao ngoài nguồn kinh phí khoán của cơ quan, đơn vị.

Chế độ tiếp công dân của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh, cán bộ tham mưu giúp việc tiếp công dân và trang phục cho cán bộ tiếp công dân thường xuyên của Văn phòng Hội đồng nhân dân tỉnh

được thực hiện theo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh và theo quy định của pháp luật hiện hành.

Điều 23. Điều khoản thi hành

Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh, đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh, các cơ quan khác của Nhà nước trên địa bàn tỉnh có trách nhiệm thi hành Quy chế này./.



CHỦ TỊCH

Nguyễn Hồng Lĩnh